

Số: 1086/QĐ-ĐHLĐXH

Hà Nội, ngày 06 tháng 9 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc: Ban hành Quy định tạm thời về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Trường đại học Lao động - Xã hội

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG - XÃ HỘI

Căn cứ quyết định số 538/QĐ-LĐTĐBXH ngày 24/4/2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội qui định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Lao động- Xã hội;

Căn cứ Thông tư số 19 /2012/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 6 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong các cơ sở giáo dục đại học;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tạm thời về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Trường Đại học Lao động - Xã hội.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; được áp dụng trong toàn trường và thay thế cho tất cả các văn bản trước đây của Nhà trường về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên.

Điều 3: Giám đốc các Cơ sở đào tạo, Trưởng các Phòng, Khoa, Bộ môn, Trung tâm trực thuộc và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3: (để t/h)
- BGH: (để báo cáo)
- Lưu HCTH, KH .

KT. HIỆU TRƯỞNG
P. HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)

PGS, TS. Lê Thanh Hà

QUY ĐỊNH TẠM THỜI
VỀ HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC (NCKH)
CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG - XÃ HỘI
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1086 / QĐ-ĐHLĐXH ngày 06 tháng 9
năm 2012 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lao động - Xã hội)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này điều chỉnh với tất cả các hoạt động NCKH của sinh viên, bao gồm: xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động NCKH của sinh viên; quản lý hoạt động NCKH của sinh viên; trách nhiệm, quyền lợi của sinh viên tham gia NCKH; trách nhiệm và quyền lợi của cán bộ, giảng viên hướng dẫn; khen thưởng và xử lý vi phạm.
2. Quy định này không áp dụng đối với hệ đào tạo nghề.
3. Quy định này thống nhất áp dụng cho tất cả các cơ sở đào tạo thuộc Trường đại học Lao động - Xã hội.

Điều 2. Mục tiêu

1. Giúp sinh viên có cơ hội được vận dụng kiến thức, kỹ năng được học vào việc giải quyết một số vấn đề khoa học và thực tiễn, qua đó góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường.
2. Phát huy tính năng động, sáng tạo, khả năng NCKH độc lập của sinh viên, hình thành năng lực tự học, tự nghiên cứu cho sinh viên.
3. Góp phần tạo ra tri thức, sản phẩm khoa học mới cho xã hội.

Điều 3. Yêu cầu

1. Phù hợp với khả năng và nguyện vọng của sinh viên.
2. Phù hợp với mục tiêu, nội dung, chương trình đào tạo của Trường đại học Lao động - Xã hội.
3. Phù hợp với định hướng hoạt động khoa học và công nghệ của Trường đại học Lao động - Xã hội.
4. Nội dung và kết quả nghiên cứu có giá trị khoa học và ý nghĩa thực tiễn.
5. Không làm ảnh hưởng tiêu cực đến việc học tập của sinh viên.

Điều 4. Nội dung

1. Thực hiện đề tài NCKH thuộc lĩnh vực được đào tạo và các lĩnh vực khác phù hợp với khả năng của sinh viên.
2. Tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học, sinh hoạt học thuật, hội thi sáng tạo khoa học công nghệ, câu lạc bộ khoa học sinh viên, các giải thưởng khoa

học và công nghệ ở trong, ngoài nước và các hình thức hoạt động khoa học và công nghệ khác của sinh viên.

3. Tham gia triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào thực tiễn trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, giáo dục và đào tạo...
4. Công bố các kết quả NCKH của sinh viên.
5. Viết các bài báo khoa học đăng trên các tập san, tạp chí trong và ngoài trường.

Điều 5. Kinh phí

1. Kinh phí cho hoạt động NCKH của sinh viên gồm các nguồn sau:
 - Kinh phí được các cơ quan có thẩm quyền cấp
 - Kinh phí hàng năm của trường dành cho hoạt động NCKH của sinh viên;
 - Đóng góp (tự nguyện) của sinh viên;
 - Kinh phí thu được từ việc chuyển giao kết quả NCKH của sinh viên cho các cá nhân và đơn vị ngoài trường;
 - Kinh phí do các tổ chức, đoàn thể và cá nhân trong và ngoài nước ủng hộ.
2. Kinh phí cho hoạt động NCKH của sinh viên tại các cơ sở đào tạo của trường do cơ sở tự đảm bảo.

Chương II XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NCKH CỦA SINH VIÊN

Điều 6. Xây dựng kế hoạch hoạt động NCKH của sinh viên

Hàng năm, trên cơ sở định hướng phát triển và nhiệm vụ khoa học, Nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động NCKH của sinh viên. Kế hoạch hoạt động NCKH của sinh viên là một phần của kế hoạch khoa học của Nhà trường và bao gồm các nội dung:

1. Xác định danh mục đề tài NCKH của sinh viên và triển khai thực hiện đề tài.
2. Tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết công tác NCKH của sinh viên và các hình thức hoạt động khoa học khác của sinh viên (nếu có).
3. Tham gia xét Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
4. Tổ chức triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào thực tiễn trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, giáo dục và đào tạo... (nếu có)
5. Tổ chức hoạt động thông tin khoa học của sinh viên.

Điều 7. Xác định danh mục đề tài NCKH của sinh viên và triển khai thực hiện.

1. Xác định danh mục đề tài

- Các cơ sở đào tạo; các khoa; câu lạc bộ NCKH sinh viên cấp trường hướng

dẫn sinh viên đăng ký và xét duyệt đề tài NCKH của sinh viên trong thời gian từ 15/8 đến 30/9 hàng năm;

- Các cơ sở đào tạo; các khoa; câu lạc bộ NCKH sinh viên cấp trường lập danh mục đề tài NCKH của sinh viên, gửi về Phòng Khoa học của trường trước ngày 15/10 hàng năm để tổng hợp, theo dõi và quản lý.

2. Triển khai thực hiện

- Sau khi lập và gửi danh mục đề tài NCKH của sinh viên và gửi cho Phòng Khoa học, Các Khoa, Câu lạc bộ NCKH của sinh viên cấp trường thông báo cho sinh viên danh mục đề tài NCKH được phê duyệt để triển khai; tổ chức xét duyệt đề cương đề tài NCKH của sinh viên và phân công giảng viên hướng dẫn phù hợp. Trường hợp đề tài của sinh viên có nội dung không thuộc chuyên môn của đơn vị quản lý thì phải mời chuyên gia đúng chuyên môn tham gia Hội đồng thẩm định.
- Các cơ sở đào tạo, các khoa tổ chức đánh giá đề tài NCKH của sinh viên thuộc đơn vị mình trước ngày 30/7 hàng năm. Đối với các Khoa thuộc trường khi tổ chức đánh giá nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên phải thông báo cho Phòng Khoa học trước ít nhất 01 tuần để theo dõi, quản lý.
- Các Khoa nộp biên bản họp hội đồng đánh giá đề tài NCKH của sinh viên và báo cáo kết quả nghiên cứu (04 bản cứng và 01 bản mềm) của từng đề tài NCKH của sinh viên về Phòng Khoa học trước ngày 15/8 hàng năm.

Điều 8. Nội dung đánh giá và xếp loại đề tài NCKH của sinh viên

1. Nội dung đánh giá đề tài

- Tổng quan tình hình nghiên cứu, lý do chọn đề tài;
- Mục tiêu đề tài;
- Phương pháp nghiên cứu;
- Nội dung khoa học;
- Đóng góp về mặt giáo dục và đào tạo, phát triển kinh tế - xã hội;
- Cách trình bày công trình nghiên cứu (*hình thức, bố cục, diễn đạt, phương pháp trình bày, sơ đồ, hình vẽ,...*);
- Điểm thưởng (*có công bố khoa học từ kết quả nghiên cứu của đề tài trên các tạp chí chuyên ngành trong và ngoài nước*).

2. Xếp loại đánh giá đề tài NCKH của sinh viên

- Hội đồng đánh giá đề tài NCKH của sinh viên cho điểm xếp loại đề tài theo 5 mức: xuất sắc, tốt, khá, đạt và không đạt.
- Các thành viên hội đồng đánh giá độc lập bằng cách cho điểm theo từng nội dung của phiếu đánh giá. Căn cứ vào điểm trung bình cuối cùng của các thành viên hội đồng có mặt theo thang 100 điểm, đề tài được xếp loại ở mức

xuất sắc: 90-100 điểm; tốt: 80-89 điểm; khá: 70-79 điểm; đạt: 50-69 điểm; không đạt: dưới 50 điểm.

- Kết quả xếp loại được ghi trong biên bản họp hội đồng đánh giá đề tài NCKH của sinh viên.

Điều 9. Tổ chức đánh giá đề tài NCKH của sinh viên

1. Đánh giá ở cấp khoa

- Hội đồng khoa học và đào tạo của khoa nhận xét, đánh giá công trình NCKH của sinh viên thuộc khoa mình.
- Căn cứ kết quả đánh giá của hội đồng, khoa xét chọn các công trình gửi tham gia xét giải thưởng sinh viên NCKH cấp trường.
- Trường hợp đề tài của sinh viên có nội dung không thuộc chuyên môn của đơn vị quản lý thì phải mời chuyên gia đúng chuyên môn tham gia Hội đồng thẩm định.

2. Đánh giá ở cấp trường:

- Trường thành lập hội đồng để nhận xét, đánh giá các công trình gửi tham gia xét giải thưởng sinh viên NCKH cấp trường.
- Căn cứ kết quả đánh giá của hội đồng, Nhà trường tổ chức xét tặng giải thưởng sinh viên NCKH cấp trường.

Điều 10. Tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết công tác NCKH của sinh viên và các hình thức hoạt động khoa học khác

1. Định kỳ 2-3 năm, Nhà trường tổ chức hội nghị tổng kết công tác NCKH của sinh viên và khen thưởng đối với những cán bộ, giảng viên và sinh viên có thành tích trong công tác NCKH của sinh viên. Hàng năm, Nhà trường cũng có thể xem xét tổ chức hội nghị sơ kết công tác NCKH của sinh viên nếu thấy cần thiết.
2. Ngoài việc tổ chức hội nghị tổng kết công tác NCKH của sinh viên, hàng năm, Nhà trường, các khoa, bộ môn và câu lạc bộ NCKH sinh viên cấp trường sẽ tổ chức thêm các hội thảo khoa học, sinh hoạt học thuật, hội thi sáng tạo khoa học nghệ và các hình thức hoạt động khoa học khác (gọi chung là hội thảo) của sinh viên.
 - Trước khi tiến hành hội thảo 02 tuần, các khoa, bộ môn, câu lạc bộ sinh viên NCKH cấp trường phải gửi cho phòng Khoa học bản dự trù kinh phí, danh sách đại biểu mời và nội dung chương trình hội thảo để phòng Khoa học trình Ban giám hiệu xem xét.
 - Trong vòng 01 tuần sau khi kết thúc hội thảo, các khoa, bộ môn, câu lạc bộ sinh viên NCKH cấp trường phải quyết toán kinh phí với Phòng Kế toán - Tài vụ trên cơ sở có xác nhận của phòng Khoa học.

Điều 11. Tham gia xét Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các giải thưởng NCKH khác

1. Nhà trường xét chọn các công trình đạt giải thưởng sinh viên NCKH cấp trường và gửi tham gia xét Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
2. Việc gửi công trình tham gia xét tặng Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” của Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ do Phòng Khoa học chủ trì thực hiện.
3. Nhà trường sẽ có thông báo cụ thể về các giải thưởng NCKH khác dành cho sinh viên (nếu có)

Điều 12. Tổ chức hoạt động thông tin khoa học của sinh viên

Nhà trường tổ chức hoạt động tìm kiếm, thu thập, xử lý, lưu giữ, phổ biến thông tin khoa học và công nghệ của sinh viên, bao gồm:

1. Xuất bản các tập san, thông báo khoa học, kỷ yếu về các công trình NCKH của sinh viên.
2. Quản lý, lưu giữ các công trình NCKH của sinh viên trong hệ thống thông tin - thư viện chung của Nhà trường.
3. Công bố kết quả NCKH của sinh viên theo quy định hiện hành.

**Chương III
QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG NCKH CỦA SINH VIÊN**

Điều 13. Nội dung quản lý hoạt động NCKH của sinh viên

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động NCKH của sinh viên hàng năm;
2. Huy động các nguồn kinh phí cho hoạt động NCKH của sinh viên;
3. Khen thưởng, vinh danh các cán bộ, giảng viên và sinh viên có thành tích xuất sắc trong hoạt động NCKH của sinh viên;
4. Định kỳ tổng kết, đánh giá kết quả NCKH của sinh viên; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng năm, 5 năm và báo cáo đột xuất về hoạt động NCKH của sinh viên với cơ quan quản lý trực tiếp và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 14. Nhiệm vụ của Phòng Khoa học về quản lý hoạt động NCKH của sinh viên

1. Chịu trách nhiệm chung về quản lý và chỉ đạo tất cả các hoạt động NCKH của sinh viên trong toàn trường;
2. Tham mưu cho Ban giám hiệu về những vấn đề liên quan đến hoạt động NCKH của sinh viên; Quản lý thông tin NCKH của sinh viên trong toàn trường; Chủ trì việc soạn thảo các mẫu biểu, văn bản hướng dẫn triển khai

- thực hiện và nghiệm thu các hoạt động NCKH của sinh viên;
3. Biên soạn và trình Ban giám hiệu phê duyệt các quyết định liên quan đến việc giao nhiệm vụ, triển khai thực hiện kế hoạch NCKH của sinh viên hàng năm; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch theo đúng tiến độ thời gian quy định;
 4. Tổ chức đánh giá và tuyển chọn các công trình NCKH của sinh viên gửi dự thi các cấp; kết hợp với các Khoa và giảng viên hướng dẫn giúp sinh viên hoàn thiện các công trình được lựa chọn để tham gia dự thi các cấp;
 5. Xác nhận việc thanh toán kinh phí dành cho các hoạt động NCKH của sinh viên;
 6. Chịu trách nhiệm xuất bản Nội san NCKH của sinh viên (nếu có);
 7. Lưu trữ các đề tài, báo cáo NCKH của sinh viên;
 8. Phối hợp với các Khoa, các đơn vị liên quan tổ chức các hội thảo, hội nghị khoa học sinh viên, tổ chức tổng kết, đánh giá phong trào NCKH của sinh viên;
 9. Chủ trì việc soạn thảo các báo cáo về công tác NCKH của sinh viên (theo yêu cầu của các cơ quan chức năng) trình Ban giám hiệu xem xét.

Điều 15. Nhiệm vụ của các cơ sở đào tạo về quản lý hoạt động NCKH của sinh viên

1. Ban Giám đốc các cơ sở đào tạo chịu trách nhiệm quản lý và chỉ đạo toàn diện hoạt động NCKH của sinh viên thuộc cơ sở;
2. Báo cáo kết quả hoạt động NCKH của sinh viên theo năm học (chậm nhất vào cuối tháng 10 hàng năm) về trường (qua Phòng Khoa học); Hồ sơ báo cáo gồm:
 - Các văn bản liên quan đến phê duyệt kế hoạch, giao nhiệm vụ NCKH và nghiệm thu báo cáo khoa học của sinh viên;
 - Các công trình NCKH của sinh viên gửi đi dự thi các cấp và các quyết định có liên quan về khen thưởng NCKH đối với sinh viên.
3. Thực hiện việc báo cáo đột xuất (khi có yêu cầu) về hoạt động NCKH của sinh viên thuộc cơ sở.

Điều 16. Nhiệm vụ của các Khoa thuộc trường về quản lý hoạt động NCKH của sinh viên

1. Đăng ký và tổ chức thực hiện kế hoạch NCKH của sinh viên thuộc khoa quản lý; theo dõi, chỉ đạo, bố trí giảng viên hướng dẫn sinh viên hoàn thành nhiệm vụ NCKH đã được Nhà trường phê duyệt;
2. Tổ chức đánh giá, nghiệm thu các đề tài, báo cáo NCKH do sinh viên thuộc khoa thực hiện;

3. Tổ chức các cuộc thi sinh viên NCKH cấp Khoa (nếu có) và lựa chọn công trình gửi dự thi ở cấp trường, cấp Bộ;
4. Lưu trữ tất cả các công trình và hồ sơ đánh giá công trình NCKH của sinh viên thuộc khoa;
5. Phối hợp với Phòng Khoa học, Đoàn thanh niên cộng sản HCM trường, Hội sinh viên trường và những đơn vị liên quan tổ chức các hội thảo, hội nghị khoa học sinh viên, thi tìm hiểu kiến thức và các hình thức hoạt động khoa học khác của sinh viên; tổng kết đánh giá phong trào NCKH của sinh viên; xét và đề nghị khen thưởng sinh viên và giảng viên của Khoa có nhiều thành tích và đóng góp cho công tác NCKH của sinh viên;
6. Phối hợp với Phòng Khoa học, Phòng Công tác sinh viên thực hiện việc tính điểm rèn luyện, khen thưởng và ghi hồ sơ cho sinh viên tham gia NCKH;
7. Phối hợp với Phòng Khoa học, Phòng Đào tạo thực hiện việc miễn thi và tính điểm thi hết môn theo đúng quy định của Nhà trường cho những sinh viên đạt thành tích trong NCKH;
8. Tư vấn, góp ý cho Nhà trường về các vấn đề liên quan đến hoạt động NCKH của sinh viên;

Điều 17. Nhiệm vụ của các đơn vị khác thuộc trường về quản lý hoạt động NCKH của sinh viên

Các đơn vị liên quan của Trường có trách nhiệm phối hợp với Phòng Khoa học và các Khoa tổ chức tốt công tác NCKH của sinh viên trong Trường với nhiệm vụ như sau:

1. *Trung tâm Thông tin - Thư viện*: Tổ chức giới thiệu, cung cấp tài liệu cho sinh viên thực hiện đề tài NCKH, lưu trữ và giới thiệu kết quả NCKH của sinh viên đến bạn đọc;
2. *Phòng Công tác sinh viên*: Phối hợp với Phòng Khoa học và các Khoa thực hiện việc tính điểm rèn luyện, khen thưởng và ghi hồ sơ cho những sinh viên tham gia NCKH;
3. *Phòng Đào tạo*: Phối hợp với Phòng Khoa học và các Khoa thực hiện việc cộng điểm thưởng theo quy định tại Điều 17 của Quy định này cho các sinh viên tham gia NCKH đạt giải thưởng các cấp;
4. *Phòng Kế toán - Tài vụ*: Hướng dẫn về thủ tục tài chính và thanh toán kinh phí;
5. *Đoàn thanh niên cộng sản HCM, Hội sinh viên trường* có nhiệm vụ tổ chức các hoạt động tuyên truyền, động viên sinh viên tham gia NCKH;
6. *Các đơn vị khác* tùy theo chức năng và nhiệm vụ có trách nhiệm tạo điều kiện tốt nhất cho sinh viên NCKH theo kế hoạch đã được Nhà trường phê duyệt.

Chương VI
TRÁCH NHIỆM, QUYỀN CỦA SINH VIÊN THAM GIA
NCKH VÀ NGƯỜI HƯỚNG DẪN

Điều 18. Trách nhiệm và quyền của sinh viên tham gia NCKH

1. Trách nhiệm của sinh viên:

- Thực hiện đề tài NCKH và triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học vào thực tiễn theo kế hoạch hoạt động khoa học của Nhà trường.
- Tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học và các hoạt động khoa học do Nhà trường tổ chức.
- Trung thực trong NCKH, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định hiện hành về hoạt động khoa học và công nghệ.

2. Quyền lợi của sinh viên:

- Mọi sinh viên của Trường đại học Lao động - Xã hội đều có quyền tham gia các hoạt động NCKH do trường tổ chức.
- Được độc lập hoặc tham gia cùng giảng viên, cán bộ và các sinh viên khác thực hiện đề tài NCKH và triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học vào thực tiễn.
- Được sử dụng các thiết bị sẵn có của Nhà trường để tiến hành NCKH.
- Được công bố kết quả nghiên cứu trên các kỷ yếu, tập san, tạp chí, nội san khoa học của Nhà trường và các phương tiện thông tin khác.
- Được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đối với các kết quả nghiên cứu và công bố khoa học do sinh viên thực hiện theo quy định hiện hành.
- Được ưu tiên xét cấp học bổng; được cộng điểm rèn luyện; xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng nếu sinh viên có thành tích NCKH xuất sắc.
- Các công trình NCKH của sinh viên được gửi dự thi ngoài trường sẽ được Nhà trường hỗ trợ kinh phí in ấn, đóng bìa với mức 500.000 đ/đề tài. Nếu đạt giải thưởng sinh viên sẽ được cộng điểm vào điểm trung bình chung năm học và được khen thưởng bổ sung (mức thưởng cụ thể do Phòng Khoa học đề xuất lên BGH phê duyệt từng năm).
- Các công trình NCKH của sinh viên được Khoa, Nhà trường nghiệm thu đánh giá từ đạt yêu cầu trở lên sẽ được cộng thêm điểm vào điểm học phần; mức điểm thưởng và qui trình thực hiện được qui định tại Điều 19.

Điều 19: Qui định về điểm thưởng và qui trình thực hiện việc thưởng điểm cho các sinh viên tham gia NCKH

1. Qui định về điểm thưởng:

- Sinh viên tham gia NCKH nếu được các khoa công nhận kết quả sẽ được

cộng điểm rèn luyện ở mức tối đa theo qui định của Nhà trường. Điểm rèn luyện này được tính cho tất cả các thành viên tham gia.

- Chủ nhiệm đề tài NCKH của sinh viên sẽ được cộng thêm điểm vào điểm của học phần có liên quan nhiều nhất đến đề tài nghiên cứu. Mức điểm được cộng cụ thể như sau:

Loại Xuất sắc:	4,0 điểm;
Loại Tốt:	3,0 điểm;
Loại Khá:	2,0 điểm;
Loại Đạt:	1,0 điểm.

- Ngoài việc cộng điểm, các công trình đạt giải từ cấp khoa trở lên sẽ được Nhà trường xem xét thêm các hình thức khen thưởng khác. Hình thức mà mức thưởng cụ thể sẽ thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà trường.
- Chủ nhiệm các công trình đạt giải cấp Bộ và Thành phố sẽ được cộng thêm điểm vào điểm trung bình chung học tập của năm đạt giải. Mức được cộng cụ thể như sau:

Giải nhất:	0,4 điểm;
Giải nhì:	0,3 điểm;
Giải ba:	0,2 điểm;
Giải khuyến khích:	0,1 điểm.

Điểm trung bình chung năm học sau khi đã cộng điểm thưởng như trên chỉ sử dụng để xét học bổng, xét các danh hiệu thi đua của sinh viên trong năm học đạt giải.

2. Quy trình thực hiện việc thưởng điểm cho sinh viên

- Đối với điểm rèn luyện:

- Cuối mỗi học kỳ, các khoa lập danh sách các sinh viên tham gia NCKH có công trình đã được nghiệm thu trong học kỳ gửi về phòng Khoa học.

- Phòng Khoa học có trách nhiệm tổng hợp, xác nhận và chuyển danh sách về Phòng Công tác sinh viên để thực hiện việc cộng điểm rèn luyện.

- Cộng điểm học phần

- Cuối mỗi học kỳ, các sinh viên có công trình khoa học đã được nghiệm thu làm đơn đề nghị được cộng điểm (theo mẫu số 6- Phụ lục) nộp về Khoa.

- Lãnh đạo các Khoa xác nhận vào đơn và lập Danh sách các sinh viên đề nghị cộng điểm của toàn khoa (theo mẫu số 7- Phụ lục) gửi về phòng Khoa học để tổng hợp.

- Phòng Khoa học có trách nhiệm xác nhận và tổng hợp danh sách toàn trường gửi về các đơn vị có liên quan để thực hiện.

- Điểm trung bình chung năm học:

Phòng Khoa học có trách nhiệm tổng hợp, đề xuất mức điểm thưởng theo qui định tại Điều 19 kèm theo các văn bản có liên quan lên Ban Giám hiệu để xem

xét quyết định.

Điều 20. Trách nhiệm và quyền của người hướng dẫn sinh viên NCKH

1. Giảng viên, cán bộ được phân công có trách nhiệm tham gia hướng dẫn sinh viên NCKH và chịu trách nhiệm về tính trung thực của đề tài được phân công hướng dẫn;
2. Được hướng dẫn tối đa 02 đề tài NCKH của sinh viên trong cùng thời gian;
2. Được tính giờ NCKH sau khi hoàn thành nhiệm vụ, số giờ được tính theo qui định hiện hành của Nhà trường;
3. Được ưu tiên xét các danh hiệu thi đua nếu có thành tích hướng dẫn sinh viên NCKH đạt giải các cấp.

Chương V KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 21. Khen thưởng

Cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong hoạt động NCKH của sinh viên được khen thưởng theo quy định hiện hành.

Điều 22. Xử lý vi phạm

1. Cá nhân, tập thể không hoàn thành nhiệm vụ được giao trong công tác NCKH của sinh viên thì tùy tính chất và mức độ sai phạm sẽ bị xử lý các hình thức kỷ luật khác nhau theo quy định hiện hành.
2. Trường hợp phát hiện sinh viên thiếu trung thực trong NCKH, hiệu trưởng xem xét quyết định thi hành các hình thức kỷ luật khác nhau tùy theo tính chất và mức độ vi phạm đối với tác giả của công trình theo quy định hiện hành. Cán bộ hướng dẫn chịu hình thức kỷ luật tương ứng với mức độ vi phạm của sinh viên.

Chương VI ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Điều khoản thi hành

- Quy định này thay thế cho tất cả các văn trước đây của Trường về NCKH của sinh viên.
- Mọi sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung trong quy định này đều phải do Hiệu trưởng hoặc người được uỷ quyền phê duyệt.

PHỤ LỤC

CÁC MẪU SỬ DỤNG TRONG NCKH CỦA SINH VIÊN

Mẫu số 1: HÌNH THỨC, TRÌNH TỰ TRÌNH BÀY CÔNG TRÌNH NCKH CỦA SINH VIÊN

1. Hình thức của công trình nghiên cứu:

- Khổ giấy A4 (210 x 297 mm);
- Số trang: từ 50 trang đến 120 trang (không tính mục lục, tài liệu tham khảo và phụ lục)

- Font chữ: Time New Roman, cỡ chữ 14, Paragraph 1,3 - 1,5 line.

2 Trình tự trình bày:

- Trang bìa (theo mẫu);
- Nhận xét của cán bộ hướng dẫn về những đóng góp khoa học của sinh viên thực hiện đề tài (Chỉ áp dụng đối với đề tài gửi đi dự thi Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam”);
- Mục lục;
- Danh mục bảng biểu (nếu có) ;
- Danh mục các chữ viết tắt (nếu có);
- Thông tin kết quả nghiên cứu (theo mẫu) (Chỉ áp dụng đối với đề tài gửi đi dự thi Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam”);
- Đề cương nghiên cứu (Không áp dụng đối với đề tài gửi đi dự thi Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam”);
- Mở đầu: Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực đề tài, lý do chọn đề tài, mục tiêu, phương pháp nghiên cứu, đối tượng và phạm vi nghiên cứu (Chỉ áp dụng đối với đề tài gửi đi dự thi Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam”);
- Nội dung nghiên cứu: trình bày theo các chương hoặc phần;
- Kết luận và kiến nghị: Tóm tắt kết quả nghiên cứu và kiến nghị về ứng dụng kết quả nghiên cứu của đề tài (Chỉ áp dụng đối với đề tài gửi đi dự thi Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam”);
- Tài liệu tham khảo (tên tác giả được xếp theo thứ tự abc);
- Phụ lục (nếu có).

Mẫu số 2a: Trang bìa của quyển công trình NCKH của sinh viên (gửi dự thi Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam”)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG - XÃ HỘI

**CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN
THAM GIA XÉT GIẢI THƯỞNG “TÀI NĂNG KHOA HỌC TRẺ VIỆT NAM”**

<TÊN ĐỀ TÀI>

Mã số:

Thuộc nhóm ngành khoa học:

Họ và tên sinh viên:

Nam, Nữ:

Dân tộc:

Lớp, khoa:

Năm thứ:

/Số năm đào tạo

Ngành học:

(Ghi rõ họ và tên sinh viên chịu trách nhiệm chính thực hiện công trình)

Cán bộ hướng dẫn:

HÀ NỘI, THÁNG NĂM

Mẫu số 2b: Trang bìa của quyển công trình NCKH của sinh viên (không gửi dự thi Giải thưởng “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam”)

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG - XÃ HỘI
KHOA.....**

ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN

**<TÊN ĐỀ TÀI>
Mã số:.....**

Chủ nhiệm:..... Lớp:.....

Thư ký:..... Lớp:.....

Các thành viên:

-.....Lớp:.....

-.....Lớp:.....

-.....Lớp:.....

Giảng viên hướng dẫn:.....

HÀ NỘI, THÁNG..... NĂM.....

Mẫu số 3: Thông tin kết quả nghiên cứu.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG - XÃ HỘI

THÔNG TIN KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

1. Thông tin chung:

- Tên đề tài:
- Sinh viên thực hiện:
- Lớp, khoa: Năm thứ: /Số năm đào tạo:
- Cán bộ hướng dẫn:

2. Mục tiêu:

.....
.....
.....

3. Tính mới và sáng tạo:

.....
.....
.....

4. Kết quả nghiên cứu:

.....
.....
.....
.....

5. Đóng góp về mặt giáo dục và đào tạo, phát triển kinh tế - xã hội và khả năng áp dụng của đề tài:

.....
.....
.....
.....

6. Công bố khoa học của sinh viên từ kết quả nghiên cứu của đề tài (ghi rõ tên tạp chí nếu có):

.....
.....
.....
.....
.....

Cán bộ hướng dẫn
(ký, họ và tên)

Ngày tháng năm.....
Sinh viên chịu trách nhiệm chính
thực hiện đề tài
(ký, họ và tên)

Mẫu số 4: Phiếu đánh giá đề tài NCKH của sinh viên

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LĐ – XH
KHOA.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN

1. Họ tên thành viên hội đồng:
2. Quyết định thành lập hội đồng (số, ngày, tháng, năm):.....
3. Tên đề tài:.....
.....Mã số:
4. Sinh viên thực hiện: Lớp:.....
5. Đánh giá của thành viên hội đồng:

TT	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	Tổng quan tình hình nghiên cứu, lý do chọn đề tài	10	
2	Mục tiêu đề tài	15	
3	Phương pháp nghiên cứu	10	
4	Nội dung khoa học	35	
5	Đóng góp về mặt giáo dục và đào tạo, phát triển kinh tế - xã hội	15	
6	Cách trình bày công trình nghiên cứu (hình thức, bố cục, diễn đạt, phương pháp trình bày, sơ đồ, hình vẽ)	5	
7	Điểm thưởng (có công bố khoa học từ kết quả nghiên cứu của đề tài trên các tạp chí chuyên ngành trong và ngoài nước)	5	
	Cộng	100	

Ghi chú: Xếp loại (theo điểm trung bình cuối cùng): Xuất sắc: 95-100 điểm; Tốt: 85-94 điểm; Khá: 70-84 điểm; Đạt: 50-69 điểm; Không đạt: < 50 điểm

6. Ý kiến và kiến nghị khác:
-
-
-
-

Ngày tháng năm
(ký tên)

Mẫu số 5: Biên bản họp hội đồng đánh giá đề tài NCKH của sinh viên

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LĐ – XH
KHOA.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày..... tháng..... năm.....

BIÊN BẢN
HỌP HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ ĐỀ TÀI NCKH CỦA SINH VIÊN

1. Tên đề tài:
.....Mã số:
2. Sinh viên thực hiện: Lớp:.....
3. Quyết định thành lập hội đồng (số, ngày, tháng, năm):
4. Ngày họp:
5. Địa điểm:
6. Thành viên của hội đồng: Tổng số:có mặt:vắng mặt:
7. Khách mời dự:
8. Tổng số điểm :
9. Tổng số đầu điểm:
- 10.Điểm trung bình ban đầu:
- 11.Tổng số đầu điểm:.....;Trong đó: - Số hợp lệ:.....- Số không hợp lệ:.....
- 12.Tổng số điểm hợp lệ:
- 13.Điểm trung bình cuối cùng:.....
- 14.Kết luận và kiến nghị của hội đồng:
 - *Đánh giá về tổng quan tình hình nghiên cứu, lý do chọn đề tài, mục tiêu đề tài, phương pháp nghiên cứu, nội dung khoa học:*
 - *Đóng góp về mặt giáo dục và đào tạo, phát triển kinh tế - xã hội:*
 - *Các nội dung cần sửa chữa, bổ sung, hoàn chỉnh:*
 - *Kiến nghị về khả năng ứng dụng kết quả nghiên cứu:*
 - *Kiến nghị về khả năng phát triển của đề tài:*
15. Xếp loại:
Ghi chú:
 - Xếp loại (theo điểm trung bình cuối cùng): Xuất sắc: 95-100 điểm; Tốt: 85-94 điểm; Khá: 70-84 điểm; Đạt: 50-69 điểm; Không đạt: < 50 điểm;
 - Điểm của thành viên hội đồng chênh lệch >20 điểm so với điểm trung bình ban đầu coi là điểm không hợp lệ và không được tính vào tổng số điểm hợp lệ.

Chủ tịch hội đồng
(Ký, họ tên)

Thư ký
(Ký, họ tên)

Mẫu số 6: Đơn đề nghị cộng điểm thưởng NCKH.

CỘNGHÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CỘNG ĐIỂM NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Kính gửi : Ban Giám hiệu

Khoa:

Tên em là :

Ngày sinh :

Nơi sinh :

Hiện là sinh viên lớp,Bậc đào tạo:

Là chủ nhiệm đề tài NCKH cấp :

Mã số :; Tên đề tài:
đã được Khoa (Trường) nghiệm thu ngày..... tháng năm

Đạt loại :

Căn cứ vào điều 17 Quy định về hoạt động NCKH của sinh viên Trường đại học Lao động - Xã hội em làm đơn này đề nghị Khoa và Nhà trường xem xét cộng điểm cho em vào điểm học phần của môn học :

Em xin trân trọng cảm ơn !

Xác nhận của lãnh đạo khoa

Hà Nội, ngày tháng năm

Người làm đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu số 7: Danh sách đề nghị cộng điểm NCKH của khoa

TRƯỜNG ĐH LAO ĐỘNG - XÃ HỘI
KHOA :

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH SINH VIÊN
ĐỀ NGHỊ CỘNG ĐIỂM THƯỞNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

TT	Họ tên sinh viên	Ngày sinh	Lớp	Môn đề nghị cộng điểm	Số điểm đề nghị cộng

Tổng số có: sinh viên.

Ý kiến phòng Khoa học

Hà Nội, ngày tháng năm

Trưởng khoa
(Ký và ghi rõ họ tên)